

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 31: Quán Môn Và Hành Môn Của Toàn Bộ Kinh Này Đều Nằm Trọn Trong Đó

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 002)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



Toàn kinh Quán môn, Hành môn, tận tại kỳ trung.

(Quán môn và Hành môn của toàn bộ kinh này đều nằm trọn trong đó.)

Năm xưa, khi Lục Tổ Huệ Năng nghe Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn giảng *Kinh Kim Cang*, giảng đến câu: “*Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm*” (Nên không trụ vào đâu cả mà sanh khởi cái tâm ấy), Ngài liền thấu suốt. Nói theo cách thế gian là Ngài đã khai ngộ. Một khi đã ngộ thì tất cả đều ngộ, cho nên phần kinh văn phía sau không cần giảng nữa, Ngài đã hoàn toàn thông đạt. Không chỉ thông đạt *Kinh Kim Cang*, mà tất cả kinh điển Đức Thích Ca Mâu Ni Phật thuyết trong suốt 49 năm, Ngài đều thông đạt. Chẳng những thông đạt Phật pháp, mà tất cả pháp thế gian Ngài cũng đều thông đạt, không có gì là không thông. Đây mới gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh.

Do đó, người đời sau cho rằng hai câu này là quan trọng nhất trong *Kinh Kim Cang*. Thực ra không phải vậy. Quý vị cần biết, cơ duyên của mỗi người mỗi khác. Lục Tổ Huệ Năng khai ngộ nhờ hai câu này, nhưng chúng ta nghe hai câu này vẫn chưa khai ngộ. Thực tế, mỗi chữ, mỗi câu trong *Kinh Kim Cang* đều có thể giúp người ta giác ngộ triệt để, chỉ là căn cơ mỗi người không giống nhau.

Tuy nhiên, “*Vô trụ sanh tâm*” quả thật là cương lĩnh tu học rất quan trọng của *Kinh Kim Cang*, điều này không giả. “Vô trụ” chính là không chấp trước. Tất cả pháp đều không chấp trước: pháp thế gian, pháp xuất thế gian, hai bên Không và Hữu đều không chấp trước.

Căn tánh của Đại sư Huệ Năng, nói thật ra, không giống người thường. Lần đầu Ngài gặp Ngũ Tổ, Tổ hỏi: “*Ông đến đây cầu điều gì? Ông vào cửa Phật để lạy Phật, ông muốn cầu gì?*”. Ngài cầu những điều khác hẳn những gì chúng ta

cầu. Quý vị mỗi ngày thắp hương lạy Phật cầu gì? Cầu phát tài, cầu thăng quan, cầu phù hộ mạnh khỏe sống lâu, cầu bình an. Ngài thì khác, Ngài trả lời rằng Ngài đến để “*làm Phật*”. Khẩu khí này thật phi thường! Vào cửa Phật lạy Phật là để làm Phật, tôi chưa từng thấy người thứ hai, chưa từng nghe nói qua.

Tôi đọc *Kinh Vô Lượng Thọ*, tôi khâm phục Tỳ-kheo Pháp Tạng sát đất. Ngài còn cao minh hơn cả Lục Tổ. Lục Tổ chỉ nói làm Phật, còn Pháp Tạng Tỳ-kheo ở trước đức Phật Thế Gian Tự Tại Vương, khi Phật hỏi, Ngài nói không những muốn làm Phật mà còn muốn vượt qua chư Phật. Lục Tổ muốn làm Phật, nhưng chưa dám nói vượt qua chư Phật. A Di Đà Phật [Pháp Tạng] ở nhân địa quả là bất phàm, Ngài muốn làm Phật và vượt hơn chư Phật. Cho nên nhìn vào tâm nguyện của mỗi người thì thấy không giống nhau.

Quý vị xem bài kệ Ngài sửa lại cho Pháp sư Thần Tú thì thấy tương ưng với phương pháp tu hành trong *Kinh Kim Cang*. Ngài Thần Tú chủ trương “*thời thời cần phát thức*” (luôn luôn phải lau chùi), còn Ngài Huệ Năng thì “*bản lai vô nhất vật*” (xưa nay không một vật). “Vô trụ” chính là “*bản lai vô nhất vật*”, quý vị xem cái tâm đó thanh tịnh biết bao.

Hai câu “**Quán môn, Hành môn**” này, chúng ta cần phải nhận thức thật rõ ràng, minh bạch.

- **Quán:** Chính là cách nhìn, cách nghĩ của quý vị đối với vũ trụ nhân sinh, đó gọi là Quán môn.

- **Hành môn:** Chính là cuộc sống, là sinh hoạt thường ngày của chúng ta. Nói cách khác, quý vị sống như thế nào, qua ngày tháng ra sao, đó gọi là Hành môn.

Phàm phu sống trong biển khổ, còn chư Phật Bồ Tát sống cuộc đời trí tuệ viên mãn. Chúng ta làm sao để thoát khỏi biển khổ, sống cuộc đời trí tuệ cao tột của Phật Bồ Tát, đây gọi là Hành môn. Tinh hoa tu học, cương lĩnh tu học của Quán môn và Hành môn đều nằm trong bộ kinh này.

Mà bộ kinh này càng về sau càng đặc sắc, càng về sau càng rõ ràng. Phần trước Phật giảng “nửa kín nửa hở”, phần sau mới nói toạc ra hết. Mùi vị của *Kinh Kim Cang* rất đậm đà! Nói cách khác, *Kinh Kim Cang* cũng rất khó giảng. Nếu đem ý nghĩa phần sau nói ra hết [ngay bây giờ], tuy hiện tại nghe thấy hay, nhưng đến phần sau sẽ không còn gì để giảng nữa. Chúng ta phải giảng phần

đầu theo kiểu “nửa tối nửa sáng”, hé lộ chút tin tức, để đến phần sau mới có cái mà giảng, nếu không về sau sẽ hết ý.

Tuy nhiên, những ý nghĩa quan trọng ở phần sau, tôi vẫn phải nêu ra giảng trước ở đây. Vì nguyên nhân gì? Thính chúng ở đạo tràng của chúng ta không giống học sinh trong trường học. Có người hôm nay đến, nhưng những buổi sau họ không có cơ hội đến nghe nữa. Nếu họ không nghe được những điều đặc sắc nhất, chẳng phải là đáng tiếc, chẳng phải là phụ lòng họ sao?

Vì để lo cho lợi ích ngay hiện tại của các đồng tu có mặt tại đây, chúng tôi không thể không làm vậy. Vì có người đến trước người đến sau, có người hiện tại nghe được nhưng về sau có thể không có cơ hội đến; lại có người phần trước không nghe được, phần sau mới đến. Hiện tượng này rất phổ biến trong các buổi giảng kinh nơi cửa Phật, nên cần phải chiếu cố đến tất cả mọi người. Đây là Quán môn và Hành môn, rất là quan trọng.